|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 210 /TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 16 tháng 11 năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII, Kỳ họp thứ 2.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Văn bản số 6926/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022;

Căn cứ các thỏa thuận cho vay lại giữa đại diện Bộ Tài chính và đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đối với các chương trình, dự án([[1]](#footnote-1)).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 2 xem xét, thông qua kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, như sau:

**I. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VAY, TRẢ NỢ NĂM 2021**

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch vay, trả nợ công năm 2021 của tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch vay, trả nợ công năm 2021 như sau:

1. Số dư đầu kỳ các khoản vay nợ của địa phương đến ngày 01 tháng 01 năm 2021 là 49.026 triệu đồng, gồm:

a) Nợ gốc vay vốn tín dụng ưu đãi tại Chi nhánh Ngân hàng phát triển tỉnh để thực hiện Chương trình Kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn 6.000 triệu đồng.

b) Vay lại nguồn vốn nước ngoài của Chính phủ 43.026 triệu đồng, trong đó: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập 20.118 triệu đồng; Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum 10.396 triệu đồng; Dự án thuộc Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra 12.512 triệu đồng.

Số dư nợ nguồn vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ nêu trên là số vốn các chủ chương trình, dự án đã giải ngân, thanh toán cho Chương trình, dự án và được hạch toán ghi thu ghi chi vào ngân sách nhà nước theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 111/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 Quy định về quản lý tài chính đối với chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

2. Kế hoạch vay năm 2021 của tỉnh Kon Tum là 91.000 triệu đồng, trong đó: Vay để trả nợ gốc 7.100 triệu đồng([[2]](#footnote-2)); Vay để chi đầu tư phát triển 83.900 triệu đồng([[3]](#footnote-3)).

3. Tình hình thực hiện vay, rút vốn năm 2021

a) Về khoản vay trả nợ gốc: Trong năm, ngân sách địa phương đã đảm bảo nguồn để trả nợ gốc theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật quản lý nợ công từ nguồn kết dư ngân sách cấp tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi, nên địa phương không đăng ký với Bộ Tài chính để thực hiện khoản vay trả nợ gốc này.

b) Về khoản vay để chi đầu tư phát triển:

- Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập: Kế hoạch vay, rút vốn năm 2021 là 8.354 triệu đồng, dự kiến hết năm ước thực hiện rút vốn vay 6.041 triệu đồng, đạt 72,3% kế hoạch, tương ứng với kế hoạch vốn ODA năm 2021 được ngân sách trung ương cấp phát thực tế cho dự án.

- Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum: Kế hoạch vay, rút vốn năm 2021 là 56.000 triệu đồng, dự kiến hết năm ước thực hiện rút vốn vay 8.823 triệu đồng, đạt 15,8% kế hoạch, tương ứng với kế hoạch vốn ODA năm 2021 được ngân sách trung ương cấp phát thực tế cho dự án.

- Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả: Kế hoạch vay, rút vốn năm 2021 là 4.488 triệu đồng, dự kiến hết năm ước thực hiện rút vốn vay 2.588 triệu đồng, đạt 57,7% kế hoạch, tương ứng với kế hoạch vốn ODA năm 2021 được ngân sách trung ương cấp phát thực tế cho dự án.

- Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu: Đề xuất dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 148/TTg-QHQT ngày 02 tháng 02 năm 2021; hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ để Quyết định chủ trương đầu tư dự án tại Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021. Do đó, đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh chưa ký kết thỏa thuận vay với Bộ Tài chính, nên chưa phát sinh rút vốn vay để thực hiện.

4. Về tình hình trả nợ gốc vay và trả lãi, phí vay.

a) Kế hoạch chi từ nguồn vay trả nợ gốc, nguồn ngân sách địa phương, kết dư ngân sách tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi để trả nợ gốc vay là 15.100 triệu đồng, trong đó: Trả gốc vay 13.100 triệu đồng([[4]](#footnote-4)), trả lãi vay 2.000 triệu đồng.

Đến nay, ngân sách tỉnh đã thực hiện trả nợ gốc vay theo cam kết hợp đồng vay tín dụng với Chi nhánh Ngân hàng phát triển tỉnh Kon Tum là 6.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; trả gốc vay đến hạn trả kì 1 theo thỏa thuận vay và yêu cầu trả nợ nhanh của Ngân hàng thế giới (WB), Bộ Tài chính([[5]](#footnote-5)) *(từ nguồn kết dư ngân sách cấp tỉnh, tiết kiệm chi năm 2020)* là 1.266 triệu đồng, ước thực hiện trả gốc vay 2.835 triệu đồng.

b) Kế hoạch trả lãi, phí vay năm 2021 là 2.000 triệu đồng. Trong 09 tháng đầu năm địa phương đã thực hiện trả lãi kỳ 1 cho Bộ Tài chính 326 triệu đồng[[6]](#footnote-6), dự kiến trả kỳ 2 khoảng 442 triệu đồng, Ước trả lãi vay trong năm khoảng 768 triệu đồng, bằng 38,4% kế hoạch. Đối với dự toán chi trả lãi còn lại đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất điều chỉnh giảm 1.192 triệu đồng để chuyển sang thực hiện trả nợ gốc còn thiếu trong năm([[7]](#footnote-7)) tại Thông báo số 33/TB-TTHĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021.

*(Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm)*

**II. KẾ HOẠCH VAY, TRẢ NỢ CÔNG TRONG NĂM 2022**

1. Tổng mức vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại trong năm 2022 là 57.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch chi từ nguồn vay, nguồn ngân sách địa phương, kết dư ngân sách cấp tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi để trả nợ gốc, lãi vay và các loại phí vay trong năm 2022 là 10.800 triệu đồng.

3. Kế hoạch vay, trả nợ từng dự án, chương trình cụ thể như sau:

a) Vay để chi đầu tư phát triển: Tổng mức vay 48.400 triệu đồng *(Gồm 03 danh mục dự án, chương tình thuộc cấp tỉnh đầu tư: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum; Chương trình Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả).* Tổng mức vay để chi đầu tư phát triển được dự kiến bằng mức đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thông báo tại Văn bản số 6926/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021.

b) Vay để trả nợ gốc: Tổng mức vay 8.600 triệu đồng *(Gồm 03 danh mục dự án, chương tình thuộc cấp tỉnh đầu tư: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum và Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra).* Đây là mức vay dự kiến vay tối đa, trường hợp trong năm ngân sách địa phương đảm bảo nguồn để trả nợ gốc từ nguồn kết dư ngân sách cấp tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi([[8]](#footnote-8)) thì không thực hiện khoản vay này.

c) Kế hoạch chi để trả nợ gốc vay, trả lãi và các loại phí vay 10.800 triệu đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh chi 10.800 triệu đồng *(trả nợ gốc 8.600 triệu đồng; trả lãi và các loại phí vay 2.200 triệu đồng)*.

*(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)*

**III. MỨC DƯ NỢ VAY CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

Căn cứ điểm c Khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 quy định mức dư nợ vay của ngân sách địa phương như sau: “*Đối với các địa phương có số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp nhỏ hơn hoặc bằng chi thường xuyên của ngân sách địa phương không vượt quá 20% số thu ngân sách được hưởng theo phân cấp*”.

Qua thảo luận dự toán năm 2022 với Bộ Tài chính, dự kiến số thu phân cấp ngân sách tỉnh Kon Tum được hưởng sẽ được Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua là 2.285.400 triệu đồng. Theo đó mức dư nợ vay của ngân sách địa phương tối đa 457.100 triệu đồng *(2.285.400 triệu đồng x 20%).*

Với tổng dư nợ vay của địa phương dự kiến đến ngày 01 tháng 01 năm 2022 là 57.643 triệu đồng, năm 2022 dự kiến mức vốn vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại cho 03 chương trình/dự án là 57.000 triệu đồng *(bao gồm vay để trả nợ gốc 8.600 triệu đồng)* và trả nợ gốc vay trong năm 8.600 triệu đồng. Như vậy, tổng dư nợ của địa phương dự kiến đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 106.043 triệu đồng, đảm bảo phù hợp hạn mức dư nợ vay theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 2 xem xét, phê duyệt./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;- Sở Tài chính;- Sở Kế hoạch và Đầu tư;- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KTTH);- Lưu VT, KTTH.NTS. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Đã ký****Nguyễn Ngọc Sâm**  |

1. () Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả (số 35/QLN-ĐP ngày 29 tháng 12 năm 2017) và Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (số 24/QLN-ĐP ngày 08 tháng 3 năm 2018) vay vốn của Ngân hàng Thế giới; Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum ( số 48/QLN-ĐP ngày 29 tháng 6 năm 2018) vay vốn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). [↑](#footnote-ref-1)
2. () Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Để thực hiện 04 chương trình/dự án (Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum; Dự án thuộc Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả và Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu) [↑](#footnote-ref-3)
4. () Bao gồm trả gốc vay tín dụng ưu đãi Chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn 6.000 triệu đồng và trả gốc vay chương trình dự án vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ 7.100 triệu đồng) [↑](#footnote-ref-4)
5. () Tại Văn bản số 5900/BTC-QLN ngày 03 tháng 6 năm 2021, Văn bản số 6473/BTC-QLN ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập 201 triệu đồng (kỳ trả ngày 15/6/2021), Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả 125 triệu đồng (kỳ trả ngày 01/5/2021). [↑](#footnote-ref-6)
7. () Trả nợ gốc nhanh theo yêu cầu của Bộ Tài chính tại Văn bản số 5900/BTC-QLN ngày 03 tháng 6 năm 2021 và Văn bản số 6473/BTC-QLN ngày 16 tháng 6 năm 2021. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Tại khoản 2 điều 59 và khoản 1 điều 72 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. [↑](#footnote-ref-8)